

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: TML24B2 Năm học: 24-25
Mã MH/MĐ: MH02107 Học kỳ: 02
Tên MH/MĐ: Kỹ năng mềm
Số TC: 2

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2			Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2455202050570	Phạm Thành Công	30/11/2008			8	9.0	8.0		5.0		6.4
2	2455202050571	Huỳnh Anh Duy	08/05/2009			7.5	7.5	7.0		0.0	0.0	2.9
3	2455202050572	Nguyễn Thế Duy	31/03/2009			8	8.0	8.0		0.0	0.0	3.2
4	2455202050573	Lê Quốc Đạt	13/03/2009			9.5	7.5	9.0		7.0		7.6
5	2455202050574	Trương Phạm Hải Đăng	08/02/2009			9	9.0	9.0		5.0		6.6
6	2455202050575	Đỗ Quốc Hào	13/09/2009			5	8.5	5.0		0.0	0.0	2.6
7	2455202050576	Trần Nhật Hào	25/10/2009			8	8.0	8.5		5.0		6.3
8	2455202050579	Nguyễn Đức Huy	17/07/2009			9	8.5	9.5		6.0		7.2
9	2455202050580	Trịnh Quang Huy	30/12/2009			8.5	8.5	9.5		6.0		7.2
10	2455202050581	Trần Minh Khải	30/12/2009			5	5.0	5.0		5.0		5.0
11	2455202050582	Lâm Thái Khang	11/10/2009			7.5	8.5	7.5		0.0	0.0	3.2
12	2455202050583	Nguyễn Trọng Khương	16/12/2009			8.5	8.5	8.0		3.0	5.5	6.6
13	2455202050584	Lê Trung Kiên	03/04/2009			7	7.5	5.5		0.0	0.0	2.6
14	2455202050585	Trịnh Anh Kiệt	19/11/2009			8.5	9.5	9.5		5.5		7.0
15	2455202050586	Mo Ha Med Sa Leh	18/08/2009			7.5	8.0	6.0		5.0		5.8
16	2455202050587	Nguyễn Trọng Lễ	23/02/2009			5	6.0	5.0		0.0	0.0	2.2
17	2455202050588	Đoàn Quốc Minh	24/11/2009			8	8.0	9.0		0.0	0.0	3.4
18	2455202050589	Phạm Quốc Minh	01/03/2009			7	9.0	6.5		7.0		7.2
19	2455202050590	Nguyễn Hòa Nam	15/05/2009			7.5	8.0	7.5		5.0		6.1
20	2455202050591	Lê Thanh Phú	27/07/2009			5	5.5	5.0		2.0	0.0	3.3
21	2455202050592	Nguyễn Văn Quí	19/02/2009			6.5	7.5	6.5		5.5		6.1
22	2455202050593	As Sa Na Quy	19/11/2008			7	8.0	7.0		5.0		6.0
23	2455202050594	Nguyễn Huỳnh Duy Tân	10/08/2009			6.5	7.5	6.0		5.0		5.7
24	2455202050596	Nguyễn Hoàng Thiện	28/12/2009			8	8.5	8.5		0.0	0.0	3.4
25	2455202050597	Trương Võ Thanh Thương	19/07/2009			9	9.0	9.5		6.5		7.6
26	2455202050599	Đinh Minh Triết	10/12/2009			7.5	7.0	8.0		5.0		6.0
27	2455202050600	Sa Phi Y Dương Anh Tuấn	20/09/2008			5	9.0	7.0		6.5		6.9
28	2455202050601	Võ Anh Vinh	22/09/2009			9	9.5	9.5		7.0		8.0

Châu Đốc, ngày 29 tháng 7 năm 2025

TP. Đào tạo Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng Nguyễn Ngọc Phương Thủy